| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LONG THÀNH**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Bản án số: 143/2018/HS-ST**
Ngày: 29/11/2018.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Sỹ Tuân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Huynh.

Ông Lưu Đức Chung.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Linh Thu Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:*** Bà Huỳnh Đức Xuân Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2018/TLST-HS ngày 09/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2018/QĐXXST-HS ngày 14/11/2018 đối với bị cáo:

**Trần A**, sinh năm 1999 tại Cà Mau.

HKTT: Khóm V, phường C, thành phố B, tỉnh Cà Mau.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 07/12. Nghề nghiệp: Làm thuê.

Họ và tên cha: Không rõ.

Họ và tên mẹ: Không rõ.

Họ và tên mẹ nuôi: Trần N, sinh năm 1980.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/9/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

*Người bị hại:*

Nguyễn H, sinh năm 1977.

HKTT: Tổ 8, ấp H, xã P, huyện N, Đồng Nai.

*(Bị cáo có mặt, bị hại xin vắng mặt tại phiên tòa)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần A sử dụng số điện thoại di động 0933.989.736 tạo tài khoản trên mạng xã hội Zalo với tên là "Bop Tran" và quen biết với Nguyễn H có tài khoản trên mạng xã hội Zalo là "Nguyễn Văn N". Ngày 22/8/2018, A và H nhắn tin qua lại với nhau để nói chuyện về vấn đề quan hệ đồng tính. Trong quá trình nói chuyện, H thường xuyên tự quay video và chụp hình dương vật của mình gửi cho A, đồng thời A và H nhiều lần gọi điện thoại có tính năng video trên mạng Zalo để cho nhau xem dương vật của mình và làm nhiều đồng tác kích dục. Qua nhiều lần nói chuyện, A biết H hiện tại là tu sĩ và đang tu tại gia ở ấp H, xã P, huyện M và có điều kiện về mặt tài chính nên A nảy sinh ý định uy hiếp tinh thần của H nhằm chiếm đoạt tài sản. Sau đó A thay đổi tài khoản Zalo của mình thành "My" và gửi tin nhắn yêu cầu H chuyển cho A số tiền 20.000.000đ, nếu không A sẽ công bố những hình ảnh nhạy cảm của H đã gửi cho A nhưng H không đồng ý. A thuê Trần M ngụ tại Quận C, thành phố Hồ Chí Minh là bạn của A mua sơn rồi cùng nhau tạt vào nhà của H. Sau khi tạt sơn, A tiếp tục nhắn tin đe dọa nên ngày 29/8/2018 H đã chuyển cho A số tiền 20.000.000đ thông qua tài khoản ATM của chị Vũ Thị H (là mẹ của M) tại Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam. Sau khi nhận được tiền, A tiếp tục nhắn tin yêu cầu H gửi cho mình số tiền 10.000.000đ nên ngày 30/8/2018, H đến cửa hàng Thế giới di động tại xã P chuyển cho A số tiền 10.000.000đ bằng hình thức gửi tiền qua số điện thoại 0933.989.736 và người nhận là Trần M. A trả công cho M số tiền 2.500.000đ, cho M mượn số tiền 6.000.000đ và gửi bà ngoại của A là Nguyễn N số tiền 20.000.000đ, số tiền còn lại A tiêu xài cá nhân hết. Sau đó A tiếp tục nhắn tin đe dọa và yêu cầu H phải gửi cho mình số tiền 100.000.000đ nhưng H không đồng ý. Ngày 09/9/2018, A thuê bạn là Nguyễn H ở Quận C, thành phố Hồ Chí Minh mua sơn và photocopy hình ảnh của H để rải xung quanh khu vực H sinh sống. Ngày 10/9/2018, khi Nguyễn H đang thực hiện hành vi tạt sơn vào nhà H và rải hình ảnh của H thì bị Công an bắt quả tang.

Vật chứng vụ án: Số tiền 30.000.000đ A chiếm đoạt của Nguyễn H đã được gia đình A tự nguyện giao nộp lại, khắc phục hậu quả và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành trả lại cho bị hại. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 do A sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tại bản Cáo trạng số 138/CT-VKSLT ngày 08/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Trần A về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần A từ 05 tháng tù đến 08 tháng tù giam về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Đối với Trần M và Nguyễn H không biết việc A thuê tạt sơn và rải hình ảnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không tiến hành xử lý.

Đối với bà Nguyễn N (bà ngoại A) nhận cất giữ số tiền 20.000.000đ A gửi nhưng không biết đây là tài sản do A phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không tiến hành xem xét xử lý.

Đối với chị Vũ H (mẹ của Trần M) là chủ tài khoản ATM số 060181894752 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chị H đã đưa tài khoản này cho Trần M sử dụng và cũng không biết việc H chuyển tiền vào tài khoản này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không tiến hành xem xét xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần A khai nhận: Thông qua mạng xã hội Zalo, A quen biết với Nguyễn H và cả hai thường nhắn tin, gửi hình ảnh, gọi điện thoại có tính năng video để nói chuyện về quan hệ đồng tính và cho nhau xem bộ phận sinh dục của nhau. Qua nhiều lần nói chuyện, A biết H có điều kiện tài chính nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của H để lấy tiền tiêu xài. A nhiều lần đe dọa và yêu cầu H phải chuyển tiền cho A nếu không A sẽ công bố các hình ảnh nhạy cảm của H. Do sợ mất uy tín nên H đã 02 lần chuyển tiền cho A với tổng số tiền là 30.000.000đ. Sau khi nhận được tiền, A tiếp tục đe dọa và yêu cầu H gửi thêm cho mình số tiền 100.000.000đ thì H không đồng ý và báo Công an, ngày 10/9/2018, A thuê Nguyễn H tạt sơn vào nhà H và rải hình ảnh H quanh khu vực ấp H, xã P thì bị Công an bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần A phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xét xử bị cáo dưới khung hình phạt là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án: Số tiền 30.000.000đ A chiếm đoạt của Nguyễn H đã được gia đình A tự nguyện giao nộp lại, khắc phục hậu quả và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành trả lại cho bị hại. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 do A sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Đối với Trần M và Nguyễn H không biết việc A thuê tạt sơn và rải hình ảnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không xem xét xử lý.

Đối với bà Nguyễn N (bà ngoại A) nhận cất giữ số tiền 20.000.000đ A gửi nhưng không biết đây là tài sản do A phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không xem xét xử lý.

Đối với chị Vũ H (mẹ của Trần M) là chủ tài khoản ATM số 060181894752 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chị H đã đưa tài khoản này cho Trần M sử dụng và cũng không biết việc H chuyển tiền vào tài khoản này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần A phạm tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g Điều 52; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần A **05 (năm)** tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Thời hạn tù được tính từ ngày 10/9/2018.

2. Về vật chứng vụ án: Số tiền 30.000.000đ A chiếm đoạt của Nguyễn H đã được gia đình A tự nguyện giao nộp lại, khắc phục hậu quả và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành trả lại cho bị hại, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 theo Quyết định chuyển vật chứng số 138/QĐ-VKSLT ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long thành và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần A phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo Trần A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Đồng Nai.*
*- VKSND tỉnh Đồng Nai.*
*- VKSND, CA - H.Long Thành.*
*- Chi cục THA.DS H.Long Thành.*
*- UBND phường C, Tp. B.*
*- Bị cáo, bị hại;*
*- Lưu: Hồ sơ, VP, TP(H).*

**Mai Sỹ Tuân**